

Giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động chơi

Vũ Thị Ngọc Minh

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Số 4, Trịnh Hoài Đức, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Email: ngocminh.vnies@gmail.com

TÓM TẮT: *Kĩ năng hợp tác đóng vai trò quan trọng đối với thành công của mỗi người trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Bài viết phân tích cách tổ chức hoạt động chơi và một số hoạt động giáo dục khác như là phương tiện hiệu quả để giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở trường mầm non.*

TỪ KHÓA: **Kĩ năng hợp tác; trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi; hoạt động chơi; tổ chức hoạt động chơi.**

→ Nhận bài 25/01/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 20/02/2019 → Duyệt đăng 25/4/2019.

1. Đặt vấn đề

Chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo. Chơi là sự mô phỏng của trẻ em về cuộc sống xã hội - các hoạt động xã hội và quan hệ xã hội của người lớn, trong đó các hoạt động xã hội có nhiều người tham gia cần hợp tác với nhau. Quá trình trẻ mô phỏng hoạt động hợp tác và qua đó trải nghiệm trong tình huống chơi chính là con đường thuận lợi nhất để giáo dục kĩ năng hợp tác (KNHT) cho trẻ. Vì vậy, nhà giáo dục có thể sử dụng cách tổ chức hoạt động chơi để đạt được mục tiêu kép: Trẻ được vui vẻ, thoải mái khi chơi, đồng thời qua đó trẻ được giáo dục KNHT. Sử dụng chơi như là phương tiện chủ đạo, kết hợp với luyện tập, củng cố KNHT cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục khác ở trường mầm non (MN) chính là cách thức hiệu quả để giáo dục KNHT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nguyên tắc giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động chơi

2.1.1. Tận dụng những ưu thế của hoạt động chơi để giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ trên cơ sở bảo đảm các đặc điểm/đặc tính cơ bản của hoạt động chơi ở trẻ em

Nhà giáo dục sử dụng hoạt động chơi như một phương tiện để giáo dục KNHT cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi cần đảm bảo các đặc điểm của hoạt động chơi ở trẻ em, đó là tính tự do, tự nguyện, độc lập, sáng tạo mà mang đậm màu sắc xúc cảm của trẻ. Khi chơi, trẻ phải được tự nguyện chọn trò chơi, bạn chơi, lựa chọn đồ chơi và cách chơi. Tuy nhiên, cũng cần chú ý lựa chọn các trò chơi hoặc cách chơi có sự tham gia và phối hợp của nhiều người, để qua chơi này sinh các tình huống buộc trẻ thấy cần có sự liên kết hợp tác với nhau.

2.1.2. Lựa chọn các kĩ năng hợp tác để giáo dục cho trẻ phù hợp với đặc trưng của mỗi giai đoạn trong quá trình tổ chức hoạt động chơi

KNHT gồm các nhóm kĩ năng (KN) thành phần, trong mỗi nhóm lại có các KN cụ thể. Các KN có mối quan hệ với nhau và với các KN/nhóm KN khác. Trong thực tế, tùy theo nội dung của hoạt động chơi cụ thể, dựa trên mục đích, nội

dung, bối cảnh và điều kiện tổ chức hoạt động chơi để giáo viên (GV) xác định rõ rèn luyện cho trẻ những KNHT phù hợp, không phải lúc nào mọi KNHT cũng được thể hiện đầy đủ trong một hoạt động chơi.

2.1.3. Tạo ra các mối quan hệ hợp tác giữa trẻ với bạn bè và mọi người xung quanh trong quá trình tổ chức hoạt động chơi và các hoạt động giáo dục khác theo hướng đảm bảo tính nhất quán và tạo cho trẻ nhiều cơ hội được trải nghiệm, tập luyện, thực hành kĩ năng hợp tác

Để giáo dục KNHT cho trẻ thì việc tạo ra các mối quan hệ hợp tác giữa trẻ với bạn bè hoặc tạo ra các tình huống giáo dục buộc trẻ phải có sự phối hợp với bạn bè, mọi người xung quanh khi thực hiện một nhiệm vụ nào đó là rất quan trọng. Trong quá trình phối hợp với các bạn, trẻ sẽ có nhiều cơ hội để trải nghiệm, luyện tập KNHT.

Giáo dục hình thành KN chỉ đạt hiệu quả khi người học tích cực thực hành và được luyện tập, củng cố trong nhiều tình huống khác nhau. Như vậy, trong trường MN, bên cạnh hoạt động chủ đạo là hoạt động chơi, trẻ được cùng nhau tham gia nhiều hoạt động giáo dục khác. Mỗi hoạt động có ưu thế nhất định đối với việc giáo dục KNHT cho trẻ. Chính vì vậy, nhà giáo dục cần lấy chơi làm hoạt động chủ đạo để giáo dục KNHT cho trẻ đồng thời rèn luyện, củng cố KNHT qua các hoạt động giáo dục khác (học, lao động, tham quan, lễ hội...), tiếp tục phát triển KNHT ở mức cao hơn qua các trò chơi...

2.1.4. Nhất quán trong giáo dục kĩ năng hợp tác theo quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm", phù hợp với kinh nghiệm, hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi và điều kiện thực tế của nhóm lớp, địa phương

Giáo dục KNHT cho trẻ cần đảm bảo sự nhất quán. Tính nhất quán này được thể hiện trong toàn bộ quá trình giáo dục KNHT cho trẻ, từ cách xác định mục tiêu, cách thực hiện, các yêu cầu khi thực hiện..., đảm bảo cho trẻ có nhiều cơ hội được trải nghiệm, tập luyện, thực hành KNHT. Trẻ 5 tuổi đã có tính độc lập trong khi chơi, vì thế GV tổ chức đối với các trò chơi mới lạ; đối với các trò chơi đã quen thuộc với trẻ, GV hướng dẫn trẻ phát triển nội dung và nâng dần độ khó trong thực hiện luật chơi.

2.1.5. Giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ theo hướng cần đảm bảo tính phát triển

Tính phát triển trong giáo dục KNHT cho trẻ được thể hiện: Từ hợp tác đơn giản, ít người, ít mối quan hệ đến hợp tác đa dạng, nhiều người, nhiều mối quan hệ; Từ giáo dục kĩ năng đơn lẻ đến giáo dục đồng thời nhóm kĩ năng; Từ giáo dục bắt đầu qua hoạt động chơi đến củng cố qua các hoạt động khác.

2.2. Giáo dục kĩ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động chơi

2.2.1. Chuẩn bị chơi

Chuẩn bị cho trẻ chơi là chuẩn bị sẵn sàng mọi điều kiện (về vật chất, không gian, tinh thần...) để khuyến khích, gợi mở ý tưởng chơi, mở rộng nội dung chơi và tăng cường tính hấp dẫn trong hoạt động chơi của trẻ, đáp ứng nhu cầu của trẻ trong khi chơi. Giai đoạn này cần chú ý đảm bảo những đặc trưng của hoạt động chơi ở trẻ em cũng như nguyên tắc tổ chức, hướng dẫn hoạt động chơi như sự tự do, tự nguyện và hứng thú của trẻ khi chơi

Nhiệm vụ của GV ở giai đoạn này là:

Thiết kế hoạt động chơi nhằm giáo dục KNHT

Thiết kế hoạt động chơi nhằm giáo dục KNHT cho trẻ được tiến hành theo các bước như sau:

Xác định mục tiêu giáo dục của hoạt động chơi: GV cần chú ý xác định đồng thời mục tiêu của hoạt động chơi (gắn với mỗi trò chơi cụ thể) và mục tiêu giáo dục KNHT để kết quả của hoạt động đạt được mục tiêu kép đó là: trẻ được vui vẻ, thoải mái, rèn luyện các kĩ năng chơi nhưng qua đó nhà giáo dục vẫn đạt được mục tiêu về giáo dục KNHT cho trẻ. Mỗi hoạt động chơi có nội dung và ưu thế riêng, vì vậy GV MN cần xác định cụ thể những KNHT nào cần được giáo dục cho trẻ qua mỗi hoạt động chơi cụ thể, sao cho phù hợp với đặc điểm của từng hoạt động chơi.

Xác định được khả năng, mức độ KNHT của trẻ để lựa chọn nội dung và có các tác động giáo dục phù hợp: Mỗi trẻ đều có khả năng, kinh nghiệm cũng như mức độ phát triển KNHT khác nhau. Do vậy, GV cần nắm được những đặc điểm đó của trẻ để có thể thiết kế các nội dung, hoạt động vừa sức với trẻ, đồng thời lựa chọn tần suất, cách thức, mức độ tác động giáo dục phù hợp nhằm thúc đẩy sự phát triển KNHT phù hợp với mức độ KNHT của mỗi trẻ. Điều chú ý là, bên cạnh việc phát hiện và cải thiện các KNHT còn phát triển ở mức độ thấp thì đồng thời GV phải rất coi trọng việc phát hiện và khuyến khích các KNHT đang phát triển tốt ở trẻ. Điều này xuất phát từ cơ sở lý luận cho rằng sự phát triển của các KN có tính chất đồng bộ, khi một KN bất kì nào đó được tác động phát triển thì sẽ kéo theo sự phát triển của các KN còn lại trong cùng hệ thống.

Lựa chọn các KNHT cần giáo dục cho trẻ phù hợp với hoạt động chơi, phù hợp với mỗi giai đoạn của quá trình tổ chức hoạt động chơi: Ở giai đoạn chuẩn bị chơi, GV cần nhắc đề lồng vào đó giáo dục cho trẻ các KNHT trọng tâm thuộc “nhóm KN tổ chức nhóm” như: KN tham gia vào nhóm; KN thỏa thuận với các thành viên trong nhóm về nhiệm vụ của mỗi người; KN nhận nhiệm vụ cá nhân. Tuy

nhien, GV có thể đồng thời giáo dục cho trẻ một số KNHT được coi là trọng tâm thuộc “nhóm KN thực hiện nhiệm vụ” như KN quan sát, KN lắng nghe tích cực, KN trình bày ý kiến trong nhóm, KN thể hiện thái độ hợp tác, KN đối thoại hợp tác trong nhóm.

Xây dựng nội dung hoạt động chơi để giáo dục KNHT cho trẻ: Nội dung hoạt động chơi phải đủ độ thách thức (về độ khó, về những đòi hỏi trong luật chơi) trong giới hạn về khả năng của trẻ để khi tiến hành chơi, buộc trẻ phải nảy sinh hành vi thỏa thuận, phân công, hỗ trợ nhau, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ chơi của nhóm. Đối với hoạt động chơi dưới hình thức trò chơi vận động, luật chơi chứa đựng trong nó các hành động chơi mà qua đó có thể giáo dục KNHT cho trẻ (Ví dụ: Trò chơi đua bóng về đích, luật chơi buộc 2 trẻ phải phối hợp rất ăn ý với nhau mới có thể cùng nhau đưa quả bóng về đích, đạt được kết quả chơi theo đúng luật chơi).

Nội dung hoạt động chơi phải tạo ra sự phụ thuộc tích cực giữa trẻ với nhau, khuyến khích sự tác động qua lại giữa trẻ trong nhóm. Nội dung chơi được phân chia thành những phần nhiệm vụ chơi cụ thể (tùy theo số trẻ tham gia vào nhóm và vai trò của mỗi trẻ trong nhóm). Các phần việc này có tính độc lập và phụ thuộc với nhau. Có nghĩa là chúng có tính “riêng biệt” tương đối (để trong quá trình thực hiện mỗi trẻ không làm ảnh hưởng đến công việc của bạn khác), nhưng đồng thời đều phải hướng tới thực hiện nhiệm vụ chung của cả nhóm. Sự phụ thuộc này có thể theo từng cấp độ trong đó ở cấp độ cao nhất đó là nếu chỉ một thành viên không hoàn thành nhiệm vụ mà mình được giao thì mục tiêu chung của nhóm không thể đạt được.

Lựa chọn phương pháp tổ chức hoạt động chơi phù hợp để qua đó giáo dục KNHT cho trẻ. Hoạt động chơi được tổ chức dưới dạng hoạt động nhóm nhỏ tuân theo các nguyên tắc của tổ chức hoạt động chơi cho trẻ, đồng thời tạo ra các mối quan hệ hợp tác tích cực giữa trẻ với bạn bè, qua đó trẻ có cơ hội được luyện tập KNHT một cách tích cực.

Xác định (hoặc dự kiến trước) các “kịch bản” về quy mô và thành phần nhóm trẻ khi chơi: GV cần hình dung khi trẻ chơi sẽ gồm bao nhiêu nhóm, mỗi nhóm bao nhiêu trẻ, những trẻ nào nên vào cùng một nhóm chơi. Việc sắp xếp nhóm trẻ cần cân nhắc về số lượng trẻ (từ 3 đến 6 hoặc 7 trẻ trong một nhóm); xen kẽ trẻ có sự phát triển về KNHT ở các mức độ khác nhau: Chẳng hạn, trong một nhóm cần có những trẻ có KNHT ở mức tốt, khá với trẻ có kĩ năng ở mức độ kém hơn để khi chơi chung trong một nhóm, chúng có thể hỗ trợ, giúp đỡ, bắt chước lẫn nhau.

Xây dựng tiến trình của hoạt động chơi (hoặc dự kiến trước) các “kịch bản” về tiến trình của hoạt động chơi: Dựa vào nội dung của hoạt động chơi, GV cần phân tích, cân nhắc để lồng nội dung giáo dục KNHT một cách tự nhiên và hiệu quả: Giáo dục những KNHT nào, ở thời điểm nào? cách thức ra sao? GV cần phải làm gì, có tác động gì? dự đoán những tình huống nào có thể xảy ra hoặc cách GV tận dụng các tình huống nảy sinh trong quá trình trẻ chơi như thế nào để hoạt động chơi vẫn diễn ra một cách tự

nhiên, vui vẻ (tức là đảm bảo được các đặc điểm của hoạt động chơi ở trẻ) mà qua đó GV lại giáo dục KNHT cho trẻ một cách hiệu quả.

Chuẩn bị không gian diễn ra hoạt động chơi và các điều kiện vật chất (chỗ chơi, đồ chơi, bối cảnh chơi...) cũng như chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào hoạt động chơi

Không gian diễn ra hoạt động chơi có thể ở bất kỳ nơi nào an toàn với trẻ (trong hoặc ngoài phạm vi lớp học). Không gian này cần đảm bảo đủ rộng để trẻ có thể chơi (theo nội dung của hoạt động chơi), đủ rộng để diễn ra các hoạt động tương tác, liên kết giữa trẻ với nhau và giữa các nhóm trẻ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chung. Số lượng đồ dùng, học liệu được chuẩn bị theo mục đích hay ý tưởng nào đó của GV để có thể giáo dục KNHT cho trẻ. Chẳng hạn, khi trẻ bước vào hoạt động chơi, với số lượng đồ chơi nào đó ít ỏi so với nhu cầu của trẻ, như vậy nhóm trẻ tự cảm thấy cần phải có sự trao đổi, thỏa thuận, thuyết phục, thương lượng, thậm chí là nhường nhịn, thỏa hiệp với nhau để có thể sử dụng đồ dùng, đồ chơi đó thực hiện được nội dung chơi của mình. Như vậy là một cách tự nhiên sẽ diễn ra quá trình giáo dục KNHT cho trẻ, nhóm trẻ.

Gây hứng thú cho trẻ bước vào hoạt động chơi

GV thảo luận với trẻ, gợi mở nhu cầu và hứng thú chơi của trẻ; cùng trẻ đưa ra các ý kiến và hướng dẫn trẻ cách lắng nghe lẫn nhau; thông qua lời giới thiệu, gợi ý hướng trẻ vào trò chơi, làm dấy lên ở trẻ nhu cầu, nguyện vọng được chơi, muốn nhập vào các vai chơi để được chơi theo cách mà trẻ thích.

Hướng dẫn trẻ chọn nhóm chơi, bạn chơi; thỏa thuận, phân công công việc cho mỗi thành viên trong nhóm chơi và thống nhất về mục tiêu, quy tắc hoạt động của nhóm

Ngay trước khi trẻ bắt đầu chơi, GV hướng dẫn trẻ tự “chọn” nhóm chơi, bạn chơi, đồ chơi và thỏa thuận về mục đích, nội dung chơi của nhóm; thảo luận để phân công vị trí, vai trò/nhiệm vụ của mỗi thành viên trong nhóm và xây dựng các quy tắc chung của nhóm. GV tuyệt đối không ép trẻ phải đóng vai này hoặc vai kia, không ép các trẻ vào từng nhóm và bắt chúng chơi theo cách mà GV đã chuẩn bị sẵn.

- GV khéo léo đưa ra yêu cầu chơi, nội dung chơi sao cho đẩy trẻ vào tình huống “buộc” chúng phải thảo luận, thỏa thuận và phân công công việc cho nhau. Những câu hỏi gợi ý kiểu như “Ai sẽ chơi ở đây? Chúng mình sẽ rủ ai nữa?”, “Cần những gì trong trò chơi này”,... là những câu hỏi có tác dụng khuyến khích trẻ chọn bạn chơi, địa điểm chơi, đồ chơi. Nội dung hoạt động chơi cần được phân chia thành những phần việc cụ thể (tùy theo số trẻ tham gia vào nhóm và vai trò của mỗi trẻ trong nhóm). Các phần việc này có tính “riêng biệt” tương đối (để trong quá trình thực hiện mỗi trẻ không làm ảnh hưởng đến công việc của bạn khác), nhưng đồng thời đều phải hướng tới thực hiện nhiệm vụ chung của cả nhóm.

- GV hướng dẫn (thời gian đầu có thể làm mẫu cho trẻ, sau đó giảm dần mức độ hỗ trợ tùy theo mức độ thành thực của trẻ) về cách thảo luận, thỏa thuận, phân công công việc

cho mỗi thành viên trong nhóm dựa vào khả năng và sở thích của mỗi trẻ và nhiệm vụ đã được trẻ tự thống nhất với nhau trong trò chơi.

2.2.2. Tiến hành chơi (quá trình trẻ chơi)

Nhiệm vụ của GV trong giai đoạn này là:

- *Tổ chức quá trình trẻ chơi một cách tự nhiên, hứng thú*, đảm bảo các đặc trưng trong hoạt động chơi của trẻ đồng thời khéo léo dẫn dắt, gợi mở để duy trì hứng thú chơi cho trẻ; làm nảy sinh ở trẻ nhu cầu và thực hiện các hành động chơi mang tính hợp tác; khuyến khích trẻ cùng chơi với nhau.

- *Quan sát các biểu hiện của trẻ về khả năng thiết lập mối quan hệ với bạn chơi, khả năng tự giải quyết các vấn đề nảy sinh khi chơi, mức độ thực hiện các KN và sáng tạo ý tưởng chơi mới...* GV tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn trẻ về cách thỏa thuận chơi (đôi khi thỏa hiệp) với nhau sau khi trẻ đã về từng nhóm chơi (thỏa thuận về đồ chơi, nội dung chơi, vai chơi, nhiệm vụ chơi của mỗi bạn trong nhóm...); thiết lập các mối quan hệ (giữa cá nhân trẻ, giữa nhóm trẻ với nhau) trong khi chơi, giúp trẻ tích cực giao tiếp với nhau. Ví dụ, GV gợi ý một vai chơi mới, như: “An, có vẻ con rất muốn tham gia cùng với các bạn bè trong trò chơi này. Cô thấy các bạn đang giả vờ đi câu cá, tại sao con không giả vờ là một con cá lớn trong hồ nước để các bạn có thể câu được?”. GV khuyến khích trẻ, phát huy tính tích cực, chủ động và sự sáng tạo của trẻ; có sự thay đổi để trò chơi luôn mới mẻ và có sự hấp dẫn. Thay đổi này có thể là về luật chơi, nội dung chơi, tình huống chơi, vai chơi... Tuy nhiên, dù có sự thay đổi nào thì điều cần lưu ý đó là luôn tạo cơ hội cho trẻ được luyện tập các KNHT một cách tích cực trong khi chơi; khuyến khích mỗi liên hệ qua lại giữa trẻ với nhau trong nhóm và hướng dẫn trẻ cách giải quyết xung đột (nếu có) xảy ra trong quá trình chơi.

- *Củng cố các nhóm chơi, hướng dẫn trẻ biết liên kết giữa một số nhóm chơi với nhau theo chủ đề chơi hoặc nội dung chơi.* Hướng dẫn trẻ mở rộng chủ đề và nội dung chơi. Chỉ cho trẻ biết cách phối hợp hành động cùng nhau, biết cách tìm bạn để chơi bằng cách tạo ra những tình huống buộc trẻ thấy cần phải có sự phối hợp hành động.

- *Lồng yêu cầu giáo dục KNHT vào động cơ chơi của trẻ.* Khi chơi được sử dụng như một con đường để qua đó giáo dục KNHT cho trẻ thì cần giải quyết mối quan hệ giữa một bên là trẻ cần được chơi một cách tự nhiên, vui vẻ nhưng đồng thời trẻ lại cần phải được hướng dẫn, giáo dục, qua đó được rèn luyện về KNHT. Muốn vậy, GV phải lồng nội dung giáo dục KNHT vào nội dung chơi của trẻ bằng cách tác động một cách gián tiếp thông qua những lời gợi ý, đề nghị, tạo ra tình huống giáo dục có vấn đề để hướng dẫn cho trẻ biết cách giúp đỡ nhau, nhường nhịn, phối hợp hành động chơi với nhau. GV tăng dần mức độ hỗ trợ, can thiệp của mình vào hoạt động chơi của trẻ. Ban đầu là gợi ý, hướng dẫn thông qua các cử chỉ phi ngôn ngữ (mỉm cười, ánh mắt khích lệ, gật đầu tán thưởng, xoa đầu trẻ, chạm vào người trẻ...), rồi nâng dần sự hỗ trợ thông qua giao tiếp

bằng ngôn ngữ (lời nhận xét, gợi ý, câu hỏi, chỉ dẫn...). Nếu trẻ vẫn chưa biết cách thì GV có thể làm mẫu, đóng một vai nhập hẳn vào trò chơi của trẻ để qua đó hướng dẫn gián tiếp cho trẻ về cách chơi cùng nhau. Nói cách khác, GV cung cấp vừa đủ sự hỗ trợ với từng trẻ để củng cố và nâng dần mức độ KNHT phù hợp với mỗi trẻ, sau đó dần dần giảm bớt sự hỗ trợ khi đứa trẻ bắt đầu làm chủ KN, rồi GV lại tiếp tục đưa ra các thách thức tiếp theo cho sự rèn luyện KNHT ở mức cao hơn, đồng thời sẵn sàng cho sự hỗ trợ mới. Chu kỳ cứ liên tục như vậy cho đến khi KNHT của trẻ đạt đến độ thuần thục, vững vàng, linh hoạt và hiệu quả trong mọi tình huống, hoàn cảnh khác nhau.

Ví dụ về cách tổ chức **Trò chơi đóng vai theo chủ đề**, qua đó giáo dục KNHT cho trẻ. Trò chơi đóng vai theo chủ đề có ý nghĩa quan trọng trong giáo dục KNHT cho trẻ bởi chính trong quá trình trẻ chơi cùng với nhau (từ khi trẻ cùng nhau tạo lập nhóm chơi, thảo luận lựa chọn chủ đề chơi, thống nhất nội dung chơi, phân công vai chơi, chuẩn bị đồ dùng cho trò chơi, phối hợp trong quá trình chơi...) trẻ đã có cơ hội thực hành các KNHT.

Cách thực hiện:

a. Chuẩn bị cho trẻ chơi:

- GV lập kế hoạch tổ chức chơi: Xác định mục đích, dự kiến nội dung chơi, phương pháp, hình thức cho trẻ chơi; dự kiến chuẩn bị môi trường cho trẻ chơi; dự kiến cách chia nhóm trẻ; lồng yêu cầu giáo dục KNHT vào nội dung chơi; xác định các KNHT cần giáo dục cho trẻ trong trò chơi, ở mỗi góc chơi và giai đoạn của quá trình trẻ chơi.

- GV giới thiệu các góc chơi và cho trẻ tự nhận góc chơi của mình. GV cho trẻ lựa chọn, thỏa thuận với nhau vào các góc chơi.

- Trẻ cùng nhau thảo luận chủ đề, nội dung trò chơi, phân công vai chơi, lựa chọn đồ chơi. GV dành thời gian cho trẻ thảo luận, phân công, bàn bạc trước khi chơi và nhận xét, đánh giá sau khi kết thúc trò chơi; dành thời gian cho trẻ có cơ hội cùng nhau sắp xếp và chuẩn bị đồ chơi trước khi chơi và cùng nhau thu dọn chúng sau khi chơi xong.

b. Trong quá trình trẻ chơi

- Trong khi nhóm trẻ chơi ở các góc, cho trẻ tự tổ chức, tự điều khiển nhóm chơi của mình cũng như tự giải quyết mâu thuẫn, xung đột (nếu có). GV quan sát, phát hiện tình huống, mức độ và thời điểm cần đến sự can thiệp, hỗ trợ để trẻ được chủ động làm chủ trong trò chơi của mình. GV chỉ nên can thiệp vào quá trình chơi của trẻ nếu thấy rằng trong tình huống ấy cần thiết phải có sự giúp đỡ của GV để đảm bảo duy trì sự phối hợp hoạt động cùng nhau giữa trẻ trong nhóm, làm cho hoạt động chơi của trẻ được hấp dẫn hơn, có lợi hơn cho sự phát triển. Các quan sát của GV cần tập trung vào các vấn đề: Trẻ chơi có vui không? Nội dung chơi có phong phú, hấp dẫn không? Hành động chơi có đơn điệu không? Mọi quan hệ giữa các vai chơi và quan hệ thực như thế nào? Trong nhóm chơi, trẻ nào cần giúp đỡ?... GV quan sát trẻ và chỉ can thiệp như một người chơi khi thấy trẻ có biểu hiện giao tiếp, xử lý tình huống chưa đúng hoặc kém hiệu quả; khuyến khích trẻ biết phối hợp, chia sẻ, hợp tác

với nhau, từ đó nội dung trò chơi sẽ phong phú và đa dạng hơn. GV cần chú ý liên kết giữa các nhóm chơi thông qua chủ đề chơi; có thể tạo tình huống để các nhóm chơi có sự kết nối với nhau trong quá trình chơi và buộc trẻ phải vận dụng KNHT để giải quyết vấn đề.

c. Kết thúc trò chơi:

Khuyến khích trẻ tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau. Đặc biệt hướng trẻ vào nhận xét ưu thế hoặc những lợi ích khi trẻ biết hợp tác với nhau để cùng chơi trong những trò chơi/ nội dung chơi đòi hỏi cần đến nhiều người thì kết quả có xu hướng nổi trội rõ ràng hơn (vui hơn, nhanh hơn, thú vị hơn...) là khi trẻ chơi một mình.

Ví dụ về cách tổ chức **Trò chơi vận động**, qua đó giáo dục KNHT cho trẻ. Trò chơi vận động theo cặp/theo nhóm, đòi hỏi sự phối hợp thật tốt giữa các thành viên trong nhóm: Như kéo co, cùng nhau đưa bóng về đích, chuyền bóng,... đòi hỏi những trẻ trong cùng một nhóm phải có sự trao đổi, phân công và phối hợp với nhau thật ăn ý mới đạt được kết quả chơi tốt.

Cách tiến hành:

- GV chọn những trò chơi vận động mà ngay từ cách chơi/luật chơi, nội dung chơi đã chứa đựng các yêu cầu mà qua đó có thể giáo dục KNHT cho trẻ. Ví dụ: Các trò chơi theo cặp, nhóm mà luật chơi buộc người chơi phải có sự hợp tác với nhau.

- GV nói tên của trò chơi; phổ biến luật chơi. Lưu ý trẻ về cách thức hợp tác theo yêu cầu bắt buộc của luật chơi.

- Trẻ tự nhận nhóm hoặc phân chia theo nguyên tắc ngẫu nhiên theo số lượng người đã quy định. Chú ý động viên những trẻ thiếu mạnh dạn, nhút nhát tham gia hoạt động. GV khéo léo điều chỉnh trẻ trong các đội để có sự cân bằng tương đối về mức độ KNHT của trẻ và KN chơi.

- Dành thời gian ngắn (một vài phút) cho các nhóm trẻ chuẩn bị, bàn bạc, thỏa thuận với nhau về cách chơi, phân công vị trí chơi, thỏa thuận về những tín hiệu thông báo nhau trong quá trình chơi. GV quan sát và hỗ trợ trẻ (xem là trẻ trong nhóm có thỏa thuận, phân công cho nhau về sự tham gia của mỗi bạn trong trò chơi không? Chúng có thống nhất được ý kiến trước khi chơi không? Nếu trẻ không đồng ý với bạn, trẻ có đưa ra ý kiến của mình và thuyết phục lại bạn không? Trong khi chơi trẻ có quan sát bạn trong nhóm, quan sát nhóm chơi khác để điều chỉnh cách chơi của nhóm mình không?..)

- Các nhóm trẻ tiến hành chơi theo nội dung đã định.

- Kết thúc chơi, các nhóm cùng nhau nhận xét về kết quả và quá trình chơi, nguyên nhân nhóm đạt kết quả cao hoặc thấp, cách thức điều chỉnh thay đổi để cải thiện kết quả.

- Có thể cho trẻ chơi lại vào ngay sau đó hoặc vào thời điểm khác trong ngày để trẻ chuyển nhưng kinh nghiệm vừa rút ra vào ngay lần chơi mới, qua đó trẻ nhận thức sâu sắc về sức mạnh của sự đoàn kết, hợp tác với nhau trong khi chơi, đồng thời rèn luyện KNHT của bản thân.

2.2.3. Kết thúc chơi

Ở giai đoạn này, GV chú trọng nhiều hơn vào giáo dục

các KNHT như: KN đánh giá, tự đánh giá, KN nêu nhận xét, KN phản hồi ý kiến, KN điều chỉnh và tự điều chỉnh. GV hướng dẫn trẻ tự kiểm tra, đánh giá mình và đánh giá các thành viên trong nhóm thông qua cách đưa ra nhận xét mang tính khách quan, đồng viên, khích lệ trẻ.

Căn cứ vào mục tiêu chung của nhóm, nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên trong nhóm đã được mọi thành viên trong nhóm thỏa thuận và thống nhất với nhau, GV đưa ra những câu hỏi gợi mở nhằm giúp trẻ tự đánh giá mình và đánh giá các thành viên của nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ đã được phân công. Việc đánh giá kết quả hoạt động của nhóm cần nhấn mạnh ý nghĩa, vai trò của sự phối hợp cùng nhau giữa các thành viên, giúp cho mỗi trẻ thấy được sức mạnh của tình đoàn kết, sự hợp tác với nhau khi cùng thực hiện một nhiệm vụ chung; trẻ nhận ra trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chung của nhóm.

Từ kết quả nhận xét, đánh giá này, GV tiếp tục phát hiện mức độ của mỗi KNHT ở từng trẻ để có lưu ý đưa vào kế hoạch và biện pháp giáo dục KNHT cho trẻ phù hợp và hiệu quả trong các hoạt động tiếp theo.

2.3. Giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua các hoạt động khác ở trường mầm non

KNHT của trẻ muốn được củng cố và phát triển thì cần phải được rèn luyện qua nhiều tình huống và đặt chúng trong nhiều mối quan hệ. Mặc dù chơi là hoạt động trọng tâm, qua tổ chức hoạt động này GV giáo dục KNHT cho trẻ. Tuy nhiên, các hoạt động giáo dục khác (như hoạt động học, hoạt động lao động, hoạt động tham quan...) đóng vai trò hỗ trợ để quá trình giáo dục KNHT cho trẻ đạt hiệu quả tối ưu. Nói cách khác, việc khuyến khích, tạo cơ hội cho trẻ thực hành KNHT trong các hoạt động hằng ngày sẽ giúp KNHT của trẻ được củng cố, hoàn thiện, làm cho các KNHT của trẻ đạt được độ thuần thục và linh hoạt ngay cả trong các tình huống, điều kiện khác nhau của cuộc sống. Giúp trẻ chuyển các KNHT mà trẻ học được qua hoạt động chơi vào các hoạt động khác trong cuộc sống thực và dần dần biến thành một kỹ năng xã hội của trẻ khi trở thành người trưởng thành.

2.3.1. Hoạt động học

Các hoạt động học của trẻ được tổ chức dưới dạng làm việc nhóm cùng thực hiện chung một nhiệm vụ. Nhiệm vụ có thể giống hoặc khác nhau giữa các nhóm nhưng có sự ràng buộc về công việc giữa các thành viên trong một nhóm theo một mục tiêu chung. GV giao cho trẻ các nhiệm vụ học tập theo nhóm. Các nhiệm vụ học tập phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Nhiệm vụ giao chung cho cả nhóm: Nội dung nhiệm vụ cần từ 2 đến 4 trẻ tham gia thực hiện.

- Yêu cầu về nhiệm vụ nhóm phải tạo ra sự kết nối, phụ thuộc, ràng buộc về trách nhiệm, lợi ích giữa các thành viên trong nhóm. Sau khi nhận nhiệm vụ, nhóm thảo luận và phân công công việc cho từng thành viên, sản phẩm cuối cùng là của cả nhóm.

- Trẻ phải có thời gian phân công, bàn bạc trước khi thực

hiện nhiệm vụ và nhận xét, đánh giá sau khi kết thúc nhiệm vụ.

Cách thực hiện:

- GV giao nhiệm vụ, phổ biến yêu cầu khi thực hiện nhiệm vụ và cách đánh giá.

- GV cho trẻ tự nhận nhóm (mỗi nhóm khoảng 3-4 thành viên). Chú ý đan xen trẻ có mức độ KNHT khác nhau để chúng có thể bắt chước nhau theo kiểu “học thụ động”, tập nhiệm.

Những lần đầu, GV hướng dẫn trẻ cách cùng làm việc: Mọi thành viên phải nắm rõ nhiệm vụ chung của nhóm. Từ nhiệm vụ chung đó, trẻ phải xác định xem nhiệm vụ sẽ được thực hiện gồm những việc gì? Làm như nào? Phân công ai sẽ làm gì?

- GV gợi ý và dành thời gian cho trẻ thỏa thuận về công việc của thành viên trong nhóm. GV hướng dẫn trẻ cách thỏa thuận, phân công công việc dựa trên điểm mạnh/yếu, sở trường của mỗi trẻ. Trong lúc thỏa thuận rất cần đến sự trao đổi, lắng nghe, nhường nhịn nhau để làm sao đạt được mục tiêu chung của nhóm một cách nhanh và hiệu quả nhất.

- Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao. GV lưu ý trẻ về thời gian hoàn thành. GV hỗ trợ, can thiệp vào các nhóm có biểu hiện không hợp tác hoặc xung đột với nhau bằng cách đặt các câu hỏi để trẻ phát hiện vấn đề cần điều chỉnh và chúng tự điều chỉnh

- Kết thúc hoạt động, GV tổ chức cho trẻ nhận xét sản phẩm của nhóm mình và các nhóm khác; nhận xét về cách làm việc của nhóm; xác định nguyên nhân làm việc nhóm hiệu quả hoặc chưa hiệu quả và cách khắc phục.

2.3.2. Hoạt động lao động tập thể

Một số hoạt động lao động tập thể mà trẻ có thể thực hiện, qua đó giáo dục KNHT cho trẻ: Chăm sóc vườn cây, trực nhật ăn trưa/ăn chiều, dọn sân trường, vệ sinh lớp học, trang trí lớp học, trực nhật giờ học, giờ ngủ...

Cách thực hiện:

- GV nói về nhiệm vụ lao động tập thể, giới thiệu về các nhóm công việc và giao nhiệm vụ lao động tập thể cho trẻ. Khi giao nhiệm vụ. GV cần khuyến khích trẻ cùng nhau thảo luận về những việc trẻ sẽ phải làm để hoàn thành công việc chung; các thao tác trẻ cần tiến hành, công việc nào nên làm theo cá nhân, công việc nào nên được làm theo nhóm; cách trẻ thỏa thuận, phân công công việc cho nhau và hỗ trợ nhau trong quá trình triển khai; việc trẻ lựa chọn, chia sẻ, phân phối công cụ lao động ra sao...

- GV để trẻ tự nhận nhóm (tùy vào tính chất của công việc mà mỗi nhóm có từ 3 đến 5 hoặc 6 trẻ), mỗi nhóm thực hiện một công việc với mục đích riêng để khi hợp lại thì hoàn thành mục đích chung.

- Trẻ tiến hành hoạt động. Trong quá trình này, GV động viên, khích lệ trẻ hoạt động cùng nhau, giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành công việc. GV sẵn sàng hỗ trợ trẻ, đồng viên, khích lệ trẻ.

- Kết thúc hoạt động, GV và trẻ cùng trò chuyện về hoạt động lao động đã thực hiện: Kết quả, quá trình thực hiện

như thế nào, những tình huống đã xử lý tốt/chưa tốt, rút kinh nghiệm gì cho lần khác.

2.3.3. Hoạt động sinh hoạt hằng ngày

Trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày ở trường MN, GV cần chú ý gắn mục tiêu tập luyện KNHT vào trong các hoạt động này (trên cơ sở nắm được mức độ KNHT của trẻ, GV lựa chọn nội dung hoạt động, đưa ra mục đích, yêu cầu phù hợp đối với việc rèn luyện KNHT cho trẻ...). Trong mọi hoạt động, GV khuyến khích trẻ hợp tác, chia sẻ cùng bạn, làm cho trẻ hiểu rằng sẽ tốt hơn rất nhiều khi thực hiện được nhiệm vụ chung mà mỗi trẻ trong nhóm biết phối hợp và giúp đỡ lẫn nhau.

- GV gợi ý và cho trẻ thời gian để thỏa thuận và phân công công việc của mỗi bạn trong nhóm. GV tạo cơ hội để trẻ được chủ động, độc lập trong mọi hoạt động; luôn luôn tôn trọng ý kiến của trẻ, không can thiệp quá nhiều đến trẻ mà chỉ đưa ra gợi ý, hướng dẫn hoặc giúp đỡ khi cần thiết.

Ví dụ: Trong giờ ăn, ngủ, hoạt động chiều...GV khuyến khích trẻ tham gia các công việc theo nhóm (mỗi nhóm đảm nhiệm một nhiệm vụ), chuẩn bị trước và sau giờ ăn, giờ ngủ như: Kê dọn bàn ăn, chia thìa, bát, chuẩn bị khăn ăn, kê giường, chuẩn bị chăn gối, thu dọn phòng ngủ sau giấc

ngủ trưa... Khi trẻ thực hiện nhiệm vụ, GV hướng dẫn để trẻ biết tự thỏa thuận và phân công công việc với nhau, tránh tình trạng nhiều trẻ cùng làm một việc hoặc có những việc không có trẻ nào làm.

3. Kết luận

Giáo dục KNHT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động chơi được tiến hành thông qua 3 giai đoạn cơ bản khi tổ chức hoạt động chơi bất kì, đó là: Chuẩn bị chơi, tiến hành cho trẻ chơi (quá trình trẻ chơi) và kết thúc chơi. Mỗi giai đoạn đều được GV tổ chức theo hướng tạo ra các mối quan hệ hợp tác giữa trẻ với bạn bè và mọi người xung quanh, đảm bảo cho trẻ có nhiều cơ hội được trải nghiệm, tập luyện, thực hành KNHT trong những điều kiện, tình huống khác nhau; phù hợp với kinh nghiệm, hứng thú của trẻ trên cơ sở chuẩn bị môi trường phù hợp. Mặc dù chơi là hoạt động trọng tâm, qua đó GV giáo dục KNHT cho trẻ, tuy nhiên cần kết hợp ưu thế của các hoạt động giáo dục khác với sự lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp, cách triển khai *nhất quán* để hỗ trợ quá trình giáo dục KNHT cho trẻ đạt hiệu quả tối ưu, giúp trẻ chuyển các KNHT mà trẻ học được qua hoạt động chơi vào các hoạt động khác trong cuộc sống thực.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đặng Thành Hưng, (2010), *Nhận diện và đánh giá kỹ năng*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 62, tháng 11 năm 2010, tr.64.
- [2] Rubin, Kenneth H., and Hildy S. Ross, eds, (2012), *Peer relationships and social skills in childhood*.
- [3] Ramani, G. B, (2012), *Influence of a playful, child-directed context on preschool children's peer cooperation*, Merrill-Palmer Quarterly, 58(2), pp159-190.
- [4] Warnecken F, Chen F, Liebal K, Tomasello M, (2005), *Cooperative problem-solving and play in toddlers, children with autism and chimpanzees; Poster presented at the biennial meeting of the Society for Research in Child Development*; Atlanta, GA.

TEACHING COOPERATIVE SKILLS FOR PRESCHOOL CHILDREN AGED 5 TO 6 YEARS THROUGH ORGANIZING PLAY ACTIVITIES

Vu Thi Ngoc Minh

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
No.4, Trinh Hoai Duc, Dong Da, Hanoi, Vietnam
Email: ngocminh.vnies@gmail.com

ABSTRACT: *Collaboration skills have been evaluated as the most important factor for each person's success in the context of globalization and international integration. The article presents how to organize play activities as well as other education activities as an effective means to educate collaboration skills for preschool children aged 5 to 6 years old.*

KEYWORDS: *Cooperative skills; 5 - 6 year - old children; play activities; organizing play activities.*